

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Quảng Nam, ngày tháng 12 năm 2019.

NGHỊ QUYẾT
**Về dự toán thu, chi và phương án phân bổ
ngân sách địa phương năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Sau khi xem xét Báo cáo số .../BC-UBND ngày ... tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020; Báo cáo số .../BC-UBND ngày ... tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2020 tỉnh Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra số .../BC-HĐND và Báo cáo thẩm tra số .../BC-HĐND ngày ... tháng 12 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh..... và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam cụ thể như sau:

1. Tổng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: **25.774.000 triệu đồng.**

(Hai mươi lăm ngàn, bảy trăm bảy mươi bốn tỷ đồng)

a) Thu nội địa: 20.524.000 triệu đồng.

- Thu tiền sử dụng đất: 1.500.000 triệu đồng.

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: 90.000 triệu đồng.

- Thu nội địa (không bao gồm thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết):

18.934.000 triệu đồng.

b) Thu xuất nhập khẩu: 5.250.000 triệu đồng.

2. Dự toán thu ngân sách địa phương: **26.632.394 triệu đồng.**

(Hai mươi sáu ngàn, sáu trăm ba mươi hai tỷ, ba trăm chín mươi bốn triệu đồng)

- Thu nội địa ngân sách địa phương được hưởng: 18.196.130 triệu đồng.

- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên: 3.006.164 triệu đồng.

- Thu chuyển nguồn ngân sách: 5.430.100 triệu đồng.

3. Dự toán chi ngân sách địa phương: **27.225.794 triệu đồng.**

(Hai mươi bảy ngàn, hai trăm hai mươi lăm tỷ, bảy trăm chín mươi bốn triệu đồng)

- Tổng chi cân đối ngân sách địa phương:	24.219.630 triệu đồng.
- Tổng chi các chương trình mục tiêu:	3.006.164 triệu đồng.
4. Bội chi ngân sách địa phương (3-2):	593.400 triệu đồng.

Điều 2. Phương án phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương:

1. Ngân sách tỉnh trực tiếp chi:	15.527.931 triệu đồng.
a) Chi cân đối ngân sách:	12.594.505 triệu đồng.
- Chi đầu tư phát triển:	3.772.115 triệu đồng.
- Chi thường xuyên:	4.605.252 triệu đồng.
- Chi trả nợ lãi, phí các khoản do chính quyền địa phương vay:	5.892 triệu đồng.
- Dự phòng ngân sách:	466.722 triệu đồng.
- Chi lập Quỹ dự trữ tài chính:	1.450 triệu đồng.
- Chi cải cách tiền lương:	3.743.074 triệu đồng.
b) Chi các Chương trình mục tiêu:	2.933.426 triệu đồng.
2. Ngân sách tỉnh bổ sung cho ngân sách cấp huyện:	6.847.988 triệu đồng.
- Bổ sung cân đối ngân sách:	2.889.036 triệu đồng.
- Bổ sung có mục tiêu:	3.958.952 triệu đồng.
3. Ngân sách cấp huyện (bao gồm ngân sách cấp xã) trực tiếp chi:	11.697.863 triệu đồng.
a) Chi cân đối ngân sách:	11.625.125 triệu đồng.
- Chi đầu tư phát triển:	2.477.188 triệu đồng.
- Chi thường xuyên:	8.635.353 triệu đồng.
- Dự phòng ngân sách:	118.793 triệu đồng.
- Chi cải cách tiền lương:	393.791 triệu đồng.
b) Chi các Chương trình mục tiêu:	72.738 triệu đồng.

(Chi tiết theo các biểu mẫu đính kèm)

4. Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất của ngân sách các cấp sau khi trừ chi phí GPMB, hỗ trợ tái định cư và các chi phí liên quan khác của chính lô đất đó (nếu có), được sử dụng trích Quỹ phát triển đất 20% và bố trí tối đa 10% thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ; số còn lại sử dụng để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng theo quy định.

Giao HĐND cấp huyện quy định tỷ lệ phân bổ lại tiền sử dụng đất do cấp huyện quản lý phát sinh trên địa bàn các xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo quy định tại Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ cho phù hợp với tình hình thực tế ở từng địa phương.

5. Đối với nguồn thu mới và lớn được rút về ngân sách cấp tỉnh (phần điều tiết cho ngân sách cấp huyện) về bản chất là nguồn tăng thu so dự toán năm 2017, nên được quản lý và sử dụng như Nghị quyết thường vượt thu của HĐND

tỉnh: sau khi trích 50% để tạo nguồn cải cách tiền lương, số còn lại xem như 100% bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện bằng 30% để đầu tư cơ sở hạ tầng, nhưng tối đa không quá 50 tỷ đồng.

6. Nguồn thu từ phí tham quan Đô thị cổ Hội An và Di tích Mỹ Sơn sử dụng 100% cho đầu tư tôn tạo, đầu tư kết cấu hạ tầng di tích.

7. Nguồn thu phí bảo vệ môi trường khai thác khoáng sản được bố trí lại tương ứng với số thu phát sinh để các địa phương sử dụng cho công tác bảo vệ và đầu tư cho môi trường tại địa phương nơi có hoạt động khai thác khoáng sản theo Luật bảo vệ môi trường.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương; chỉ đạo các cấp, các ngành giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 đến từng cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách trước ngày 31 tháng 12 năm 2019 và tổ chức công khai dự toán ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác thu ngân sách ngay từ đầu năm. Tổ chức rà soát lại các khoản thu hiện có, tăng cường các biện pháp quản lý, nuôi dưỡng, chống thất thu; chú trọng nâng cao chất lượng công tác phân tích, dự báo những tác động ảnh hưởng đến tình hình thu, tập trung công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định về nghĩa vụ thuế; tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp ổn định và phát triển sản xuất.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về ngân sách nhà nước, từng bước cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng tăng tỷ trọng chi đầu tư hợp lý, giảm tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới khu vực dịch vụ công lập và sắp xếp lại bộ máy hành chính. Cơ cấu lại chi thường xuyên trong từng lĩnh vực, đảm bảo kinh phí thực hiện các Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội của HĐND tỉnh, các chế độ chính sách về tiền lương, về an sinh xã hội, đảm bảo nhiệm vụ chi quốc phòng, an ninh; giảm chi tiêu hội nghị, tiếp khách, đoàn ra, đoàn vào... Chỉ tham mưu ban hành cơ chế, chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi đảm bảo nguồn để thực hiện.

- Tổ chức điều hành chi ngân sách theo tiến độ thu và bám sát dự toán chi, định kỳ hằng quý đánh giá khả năng thu ngân sách để chủ động điều hành chi; chủ động sử dụng ngân sách địa phương xử lý các trường hợp thiên tai, dịch bệnh phát sinh, sắp xếp nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ quan trọng để điều hành; theo dõi chặt chẽ tiến độ thu, chủ động cắt giảm chi tiêu và sử dụng các nguồn vốn khác trong trường hợp thu không đạt dự toán.

- Quản lý chi ngân sách chặt chẽ, hiệu quả; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát chi, kiên quyết không giải ngân, không quyết toán những khoản chi không đúng chế độ, chính sách, không có trong dự toán. Đối với nhiệm vụ bổ sung có mục tiêu, phải được thực hiện và quyết toán đúng nội dung mục tiêu, không sử dụng cho mục đích khác.

- Tiếp tục triển khai công tác cải cách hành chính, tập trung xây dựng và triển khai chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy quản lý hành chính. Đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ, tiếp tục cổ phần hóa các doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình.

- Kiểm soát chặt chẽ việc tạm ứng cho nhà thầu và hoàn trả vốn theo đúng thời gian, định mức quy định. Xây dựng chế tài xử lý phù hợp, theo từng trường hợp cụ thể đối với các chủ đầu tư, nhà thầu để tạm ứng quá hạn chưa thu hồi.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về huy động vốn. Đa dạng phương thức huy động nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước, tăng cường huy động vốn đầu tư toàn xã hội để giữ vững tốc độ tăng trưởng kinh tế, đầu tư dự án kinh tế - xã hội trọng điểm. Cùng với việc đẩy mạnh và đa dạng hoá các hình thức huy động và tạo nguồn vốn cho đầu tư phát triển từ các tập đoàn doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp nước ngoài theo hình thức đối tác công tư (PPP), cần đánh giá sát đúng chi phí đầu tư và chất lượng các dự án BT, đặc biệt tỷ lệ thu vào ngân sách từ các dự án.

- Trong quá trình chỉ đạo điều hành, trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung dự toán, kế hoạch vốn, Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để thống nhất chủ trương và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa IX, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày tháng 12 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Bộ Tài chính;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, tx, tp;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Q.Nam;
- Báo Q.Nam, Đài PT-TH Q.Nam;
- VP HĐND tỉnh: CPVP, CV;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

Phan Việt Cường

